kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

GIỮA KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: VẬT LÝ - LỚP 12

*Thời gian làm bài: **45 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 22/10/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: L12.GK1.021

TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Theo quy ước dấu của định luật I, $A < 0$ nghĩa là

A. vật nhận công từ bên ngoài.
B. vật nhận nhiệt lượng từ bên ngoài.
C. vật truyền nhiệt lượng ra bên ngoài.
D. vật thực hiện công lên vật khác.

Câu 2. Khi hoá hơi, thể tích của một khối chất tăng 1650 lần. Khoảng cách trung bình giữa các phân tử tăng khoảng (làm tròn đến hàng phần mười).

A. $11,8$ lần **B.** $40,6$ lần **C.** 1650 lần **D.** 550 lần

Câu 3. Một khối nước khối lượng 2 kg có nhiệt dung riêng 4200 $\mathrm{J/(kg\cdot K)}$. Cung cấp cho khối ấy nhiệt lượng 118 kJ thì nó nóng thêm (làm tròn đến hàng phần mười).

A. $28,1\,^\circ\mathrm{C}$ **B.** $14\,^\circ\mathrm{C}$ **C.** $56,2\,^\circ\mathrm{C}$ **D.** $0\,^\circ\mathrm{C}$

Câu 4. Một ấm điện công suất 800 W đun $1,1$ kg nước ở $27\,^\circ\mathrm{C}$ nhiệt dung riêng của nước là 4200 $\mathrm{J/(kg\cdot K)}$. Bỏ qua hao phí, thời gian đun sôi lượng nước ấy bằng (làm tròn đến hàng phần mười).

A. $421,6$ phút **B.** $9,6$ phút **C.** 7 phút **D.** $5,1$ phút

Câu 5. Trong thí nghiệm đo nhiệt dung riêng bằng nhiệt lượng kế, một phần nhiệt lượng thoát ra môi trường. Vì thế giá trị nhiệt dung riêng tính được so với giá trị thật sẽ

A. lúc lớn hơn lúc nhỏ hơn tuỳ lần đo.
B. nhỏ hơn.
C. bằng đúng giá trị thật.
D. lớn hơn.

Câu 6. Nhiệt hoá hơi riêng của một chất lỏng là nhiệt lượng cần cung cấp để

A. một kilôgam chất lỏng ấy nóng thêm một độ.
B. cả lượng chất lỏng ấy chuyển hoàn toàn thành hơi.
C. một kilôgam chất lỏng ấy ở nhiệt độ sôi chuyển hoàn toàn thành hơi.
D. một kilôgam chất rắn ấy chuyển hoàn toàn sang thể lỏng.

Câu 7. Phương trình cân bằng nhiệt của một hệ cách nhiệt được viết là

A. $Q_{\text{toả}} = mc\Delta t$ của riêng vật lạnh
B. $Q_{\text{toả}} + Q_{\text{thu}} = 0$ với cả hai đều dương
C. $Q_{\text{toả}} = Q_{\text{thu}}$
D. $Q_{\text{toả}} = 2Q_{\text{thu}}$

Câu 8. Nhiệt lượng cần để làm nóng chảy hoàn toàn một khối chất rắn đang ở nhiệt độ nóng chảy được tính bằng

A. $Q = \lambda m$ **B.** $Q = \dfrac{m}{\lambda}$ **C.** $Q = \lambda m\Delta t$ **D.** $Q = mc\Delta t$

Câu 9. Nhiệt độ của một vật là đại lượng

A. bằng tổng động năng của tất cả các phân tử trong vật.

B. tỉ lệ với động năng trung bình của chuyển động nhiệt của các phân tử.

C. bằng nhiệt lượng mà vật đang chứa.

D. tỉ lệ với thế năng tương tác giữa các phân tử.

Câu 10. Phát biểu nào sau đây đúng theo mô hình động học phân tử?

A. Các phân tử chỉ chuyển động khi vật được đun nóng.

B. Các phân tử chuyển động hỗn loạn không ngừng.

C. Giữa các phân tử của một vật là chất đặc, không có khoảng trống.

D. Hạt phấn hoa quan sát được trong chuyển động Brown chính là một phân tử.